

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức thu thập, tạo lập và cập nhật dữ liệu về tôn giáo
trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026

Thực hiện Quyết định số 702/QĐ-BDTTG ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc ban hành Danh mục dữ liệu, nhóm thông tin cơ bản và các trường thông tin trong cơ sở dữ liệu về tôn giáo; Quyết định số 703/QĐ-BDTTG ngày 13/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc ban hành Quy định về trách nhiệm và quy trình thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu trên hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tôn giáo; Văn bản số 1456/TGCP-TH ngày 24/8/2026 của Ban Tôn giáo Chính phủ về việc tổ chức thu thập, tạo lập dữ liệu về tôn giáo năm 2026. Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thu thập, tạo lập và cập nhật dữ liệu về tôn giáo năm 2026 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ việc thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu về tôn giáo trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và hướng dẫn của Ban Tôn giáo Chính phủ.
- Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tôn giáo trên địa bàn tỉnh bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất, có khả năng cập nhật, khai thác và sử dụng phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.
- Tạo lập cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính, theo dõi, quản lý các tổ chức, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, cơ sở và các đối tượng quản lý khác trong lĩnh vực tôn giáo.
- Từng bước hình thành nguồn dữ liệu số thống nhất về tôn giáo, góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc thu thập, tạo lập và cập nhật dữ liệu phải thực hiện đúng danh mục dữ liệu, nhóm thông tin cơ bản, các trường thông tin và quy trình được Bộ Dân tộc và Tôn giáo quy định; bảo đảm đúng đối tượng, đúng phạm vi, không để xảy ra trùng lặp dữ liệu giữa Trung ương và địa phương.
- Dữ liệu được thu thập phải bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, thống nhất; ưu tiên khai thác hồ sơ, tài liệu, dữ liệu hiện có tại các cơ quan, đơn vị để đối soát, hạn chế việc thu thập trùng lặp.

- Đối với các đối tượng quản lý đã có đầy đủ hồ sơ pháp lý, đủ cơ sở để đối soát thông tin, thực hiện rà soát, làm sạch dữ liệu để phục vụ tạo lập các bản ghi chính thức trên hệ thống.

- Bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của Ban Tôn giáo Chính phủ; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, lập danh mục đối tượng quản lý

a) *Nội dung thực hiện:* Rà soát toàn bộ đối tượng quản lý về tôn giáo trên địa bàn tỉnh; lập danh mục theo từng nhóm đối tượng và phạm vi quản lý; đối chiếu với dữ liệu do Trung ương thu thập, tạo lập; xử lý các trường hợp trùng lặp, thiếu hoặc chưa thống nhất thông tin. Rà soát hồ sơ, tài liệu hiện có, phân loại đối tượng quản lý theo nhóm dữ liệu, xác định mức độ đầy đủ của hồ sơ, tài liệu hiện có và nhu cầu bổ sung, đối soát thông tin; xác định thông tin cần bổ sung, đối soát và các nhóm đối tượng cần ưu tiên thu thập, tạo lập dữ liệu.

b) *Cơ quan thực hiện:* Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành liên quan; UBND các xã, phường.

d) *Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/9/2026.*

đ) *Sản phẩm:* Danh mục đối tượng quản lý về tôn giáo thuộc phạm vi trách nhiệm của địa phương, làm căn cứ thực hiện thu thập, tạo lập và cập nhật dữ liệu.

2. Thu thập dữ liệu

a) *Nội dung thực hiện:* Trên cơ sở danh mục đối tượng quản lý về tôn giáo trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức kiểm tra, đối chiếu thông tin và thực hiện thu thập dữ liệu tại địa phương theo các mẫu phiếu do Bộ Dân tộc và Tôn giáo quy định, gồm: Mẫu PT03 (*Phiếu Thu thập về tổ chức tôn giáo trực thuộc*), Mẫu PT04 (*Phiếu Thu thập về nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung*), Mẫu PT05 (*Phiếu Thu thập về cơ sở tôn giáo*), Mẫu PT07 (*Phiếu Thu thập về chức sắc, chức việc, nhà tu hành*). Việc thu thập dữ liệu phải bảo đảm đầy đủ các trường thông tin theo quy định; thông tin thu thập được đối chiếu với hồ sơ, tài liệu quản lý hiện có tại địa phương. Trường hợp thông tin chưa đầy đủ, chưa chính xác hoặc chưa thống nhất thì phải kiểm tra, xác minh, bổ sung trước khi tạo lập dữ liệu trên hệ thống.

b) *Cơ quan thực hiện:* UBND các xã, phường.

c) *Cơ quan phối hợp:* Sở Dân tộc và Tôn giáo; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện: Trước ngày 27/9/2026* hoàn thành xong việc thu thập dữ liệu đối với **100% số đối tượng quản lý** trên địa bàn.

đ) *Sản phẩm:* Phiếu thu thập thông tin được hoàn thiện theo từng nhóm đối tượng quản lý.

3. Nhập thông tin phiếu vào Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tôn giáo của Bộ Dân tộc và Tôn giáo

a) *Nội dung thực hiện:* Sau khi hoàn thành việc thu thập dữ liệu theo các mẫu phiếu, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm tra, rà soát lại thông tin đồng thời đăng ký Kế hoạch thu thập dữ liệu theo đối tượng quản lý và tiến hành nhập thông tin phiếu vào Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tôn giáo của Bộ Dân tộc và Tôn giáo (csdltg.bdtg.gov.vn). Việc nhập, cập nhật dữ liệu phải bảo đảm thông tin trên hệ thống thống nhất với nội dung phiếu thu thập và hồ sơ, tài liệu đã được kiểm tra, đối soát; thực hiện kịp thời đối với dữ liệu đã được thu thập, tạo lập, không để dồn vào cuối kỳ.

b) *Cơ quan thực hiện:*

- Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện, phối hợp với UBND các xã, phường cập nhật dữ liệu đối với mẫu phiếu PT07 (*Phiếu thu thập thông tin dữ liệu về chức sắc, chức việc nhà tu hành*). Số lượng dự kiến: 450 phiếu (*chức sắc: 150 phiếu; chức việc, nhà tu hành: 300 phiếu*).

- UBND các xã, phường thực hiện cập nhật dữ liệu đối với các mẫu phiếu:

+ Mẫu PT03 (*Phiếu Thu thập về tổ chức tôn giáo trực thuộc*): Dự kiến 36 phiếu.

+ Mẫu PT04 (*Phiếu Thu thập về nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung*): Dự kiến 280 phiếu.

+ Mẫu PT05 (*Phiếu Thu thập về cơ sở tôn giáo*): Dự kiến 141 phiếu.

c) *Cơ quan phối hợp:* Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện:*

- Đối với mẫu phiếu PT05 (*Phiếu Thu thập về cơ sở tôn giáo*): **Hoàn thành xong trước ngày 27/9/2026.**

- Đối với các mẫu phiếu còn lại (*mẫu PT 03; mẫu PT 04; mẫu PT 07*):

+ **Trước ngày 30/9/2026:** Hoàn thành việc cập nhật trên hệ thống **tối thiểu 30% số đối tượng quản lý** trên địa bàn.

+ **Trước ngày 20/10/2026:** Hoàn thành việc cập nhật trên hệ thống **tối thiểu 80% số đối tượng quản lý** trên địa bàn; trong đó, tập trung ưu tiên thu thập, tạo lập dữ liệu đối với các đối tượng phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tôn giáo.

+ **Trước ngày 30/10/2026:** Cập nhật 100% số đối tượng quản lý trên địa bàn trên hệ thống.

đ) *Sản phẩm:* Thông tin từ các phiếu thu thập được nhập, cập nhật đầy đủ trên Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tôn giáo của Bộ.

4. Rà soát, phê duyệt dữ liệu

a) *Nội dung thực hiện:* Sau khi hoàn thành việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm tra, rà soát và phê duyệt các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo hướng dẫn của Ban Tôn giáo Chính phủ.

b) Đơn vị chủ trì:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện kiểm tra, rà soát đối với các dữ liệu do các địa phương thu thập, tạo lập trên hệ thống. Thẩm định và phê duyệt dữ liệu về chức sắc, chức việc nhà tu hành trên địa bàn tỉnh.

- UBND xã, phường: Thẩm định và phê duyệt đối với các dữ liệu theo đối tượng quản lý của địa phương trên hệ thống phần mềm sau khi đã được rà soát, kiểm tra theo quy định.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học Công nghệ; các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Thời gian hoàn thành:

- Đối với mẫu phiếu PT05 (*Phiếu Thu thập về cơ sở tôn giáo*): **Hoàn thành xong trước ngày 30/9/2026.**

- Đối với các mẫu phiếu còn lại: **Hoàn thành xong trước ngày 30/11/2026.**

đ) Sản phẩm: Hoàn thành việc xây dựng, tạo lập cơ sở dữ liệu về tôn giáo.

5. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu, triển khai đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu

a) Nội dung thực hiện: Tập trung rà soát toàn bộ các nguồn dữ liệu chuyên ngành đã thu thập và tạo lập; thực hiện đối soát, chuẩn hóa dữ liệu; đồng thời, triển khai các giải pháp kỹ thuật đồng bộ nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành hiệu quả vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

b) Đơn vị thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

d) Thời gian hoàn thành: **Từ ngày 30/11/2026 đến ngày 30/12/2026.**

đ) Sản phẩm: Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoàn thiện, tối ưu hóa dữ liệu; dữ liệu lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được chia sẻ, đồng bộ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện hoạt động thu thập, tạo lập, phê duyệt và cập nhật dữ liệu ban đầu trên hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tôn giáo, thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tôn giáo Chính phủ sau khi có quyết định phê duyệt về định mức và phương thức chi trả. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra; phân công cán bộ đầu mối thực hiện. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo: Chủ trì hướng dẫn triển khai việc thu thập, tạo lập và cập nhật dữ liệu tôn giáo trên địa bàn tỉnh, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết

quả thực hiện; rà soát phạm vi, đối tượng quản lý; hướng dẫn thu thập, tạo lập, kiểm tra, đối soát, làm sạch, phê duyệt và cập nhật dữ liệu; thực hiện việc tạo lập dữ liệu đối với mẫu PT07 (*Phiếu thu thập thông tin về chức sắc, chức việc, nhà tu hành tôn giáo*); kiểm tra dữ liệu tôn giáo do UBND các xã, phường tạo lập; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo theo quy định.

3. Công an tỉnh: Phối hợp rà soát, xác minh, đối soát thông tin theo chức năng; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, dữ liệu và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp triển khai các nội dung có liên quan về hạ tầng kỹ thuật, kết nối, chia sẻ, tích hợp và khai thác dữ liệu và hỗ trợ xử lý các vấn đề kỹ thuật phát sinh.

5. Sở Tài chính: Phối hợp tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định và khả năng cân đối ngân sách; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thu thập, tạo lập, phê duyệt và cập nhật dữ theo quy định.

6. UBND các xã, phường: Tổ chức triển khai thực hiện việc thu thập, tạo lập và cập nhật cơ sở dữ liệu trên địa bàn; phân công cán bộ đầu mối; rà soát đầy đủ đối tượng quản lý; tổ chức thu thập, kiểm tra, xác minh, đối soát, làm sạch và bổ sung thông tin; thực hiện nhập, tạo lập và cập nhật dữ liệu đối với mẫu phiếu PT03, PT04, PT05; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên cập nhật khi có thay đổi và thực hiện báo cáo, gửi kết quả thu thập các mẫu phiếu về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thu thập, tạo lập cơ sở dữ liệu về tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) để xem xét, giải quyết hoặc phối hợp với Ban Tôn giáo Chính phủ để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm TT và HN tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Huấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng